

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O, TP.HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***  
***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Khải***  
***Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Xuân Tâm***

***Bà Nguyễn Thị Tích***

***Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Đỗ Văn Thường- Cán bộ Tòa án.***  
***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O tham gia phiên toà:***

***Bà Nguyễn Thị Bích Nguyệt - Kiểm sát viên.***

Ngày 27 tháng 11 năm 2020 tại: Trụ sở Tòa án Nhân Dân huyện Th O, TP. Hà Nội; xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 79/2020/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1.Họ và tên: Nguyễn Văn H** Tên gọi khác: Không

Giới tính : Nam Sinh năm : 1954

Nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã B H, huyện Th O, TP Hà Nội.

Chỗ ở: Thôn M, xã B H, huyện Th O, TP Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên chúa giáo

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hoá: 03/10

Họ và tên bố: Nguyễn Văn H Đã chết

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T Sinh năm: 1931

Gia đình bị cáo có 5 chị em, bị cáo là con thứ 1

Họ và tên vợ: Nguyễn Thị V Sinh năm: 1956

Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1976, con nhỏ nhất sinh năm 1982.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Th O từ ngày 18/8/2020 đến ngày 22/8/2020. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

**2. Họ và tên: Nguyễn Văn Đ** Tên gọi khác: Không

Giới tính : Nam Sinh năm : 1972

Nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã B H, huyện Th O, TP Hà Nội.

Chỗ ở: Thôn M, xã B H, huyện Th O, TP Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên chúa giáo

Nghề nghiệp: Lao động tự do                      Trình độ văn hoá: 7/12

Họ và tên bố: Nguyễn Văn A                      Sinh năm: 1934

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L                      Sinh năm: 1942

Gia đình bị cáo có 5 chị em, bị cáo là con thứ 3

Họ và tên vợ: Nguyễn Thị D                      Sinh năm: 1976

Có 2 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm: 1997

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Th O từ ngày 18/8/2020 đến ngày 22/8/2020. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

**3. Họ và tên: Nguyễn Văn L      Tên gọi khác: Không**

Giới tính : Nam                      Sinh năm : 1962

Nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã B H, huyện Th O, TP Hà Nội.

Chỗ ở: Thôn M, xã B H, huyện Th O, TP Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam                      Dân tộc: Kinh                      Tôn giáo: Thiên chúa giáo

Nghề nghiệp: Lao động tự do                      Trình độ văn hoá: 7/10

Họ và tên bố: Nguyễn Văn L                      Đã chết

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N                      Đã chết

Gia đình bị cáo có 8 anh em, bị cáo là con thứ hai

Họ và tên vợ: Lưu Thị C                      Sinh năm: 1973

Có 3 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2004

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Th O từ ngày 18/8/2020 đến ngày 22/8/2020. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

**4. Họ và tên: Nguyễn Thị S                      Tên gọi khác: Không**

Giới tính : Nữ                      Sinh năm : 1957

Nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã B H, huyện Th O, TP Hà Nội.

Chỗ ở: Thôn M, xã B H, huyện Th O, TP Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam                      Dân tộc: Kinh                      Tôn giáo: Thiên chúa giáo

Nghề nghiệp: Lao động tự do                      Trình độ văn hoá: 9/10

Họ và tên bố: Nguyễn Văn Đ                      Đã chết

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị V                      Đã chết

Gia đình bị cáo có 5 anh chị em, bị cáo là con thứ 2

Họ và tên chồng: Nguyễn Văn X                      Sinh năm: 1954

Có 5 con, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1996

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Th O từ ngày 18/8/2020 đến ngày 22/8/2020. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

**5. Họ và tên: Nguyễn Văn H** Tên gọi khác: Không

Giới tính : Nam Sinh năm : 1958

Nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã B H, huyện Th O, TP Hà Nội.

Chỗ ở: Thôn M, xã B H, huyện Th O, TP Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên chúa giáo

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hoá: 4/10

Họ và tên bố: Nguyễn Văn S Đã chết

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị S Đã chết

Gia đình bị cáo có 4 chị em, bị cáo là con thứ 4

Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Q Sinh năm: 1961

Có 2 con, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1980

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Th O từ ngày 18/8/2020 đến ngày 22/8/2020. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

**6. Họ và tên: Phạm Văn Đ** Tên gọi khác: Không

Giới tính: Nam Sinh năm: 1976

Nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã B H, huyện Th O, TP Hà Nội.

Chỗ ở: Thôn M, xã B H, huyện Th O, TP Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên chúa giáo

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hoá: 8/12

Họ và tên bố: Phạm Đình T Đã chết

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Nh Sinh năm: 1944

Gia đình bị cáo có 6 anh em, bị cáo là con thứ 4

Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Th Sinh năm: 1984

Có 2 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2006

Tiền án, tiền sự: Không

Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Khoảng hơn 13 giờ ngày 18/8/2020, Nguyễn Văn Th sinh năm 1966, trú tại thôn Giữa, xã B H, huyện Th O, thành phố Hà Nội; Nguyễn Thị Th1 sinh năm 1975; Nguyễn Văn Q sinh năm 1973, Nguyễn Văn V sinh năm 1972, đều trú tại thôn M, xã B H, huyện Th O, thành phố Hà Nội đến nhà Nguyễn Văn H sinh năm 1954 ở cùng thôn uống nước ở gian phòng khách. Tại đây các đối tượng rủ nhau đánh bạc hình thức đánh chắn được thua bằng tiền, mức độ sát phạt được quy định là đánh gom mỗi hội 200.000 đồng, ù xuống 60.000 đồng, dịch 20.000 đồng, chơi

xong đưa cho chủ nhà 100.000 đồng gọi là tiền công phục vụ. Các đối tượng đánh bạc liên tục đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì Nguyễn Văn T sinh năm 1983 ở cùng thôn đến nhà H chơi. Lúc này Việt hòa tiền nên nghỉ không tham gia đánh bạc nữa, T vào thay Việt đánh bạc cùng Thành, Th1, Q, còn Việt ngồi bên cạnh chiếu để xem đánh bạc.

Trong khi Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thị Th1, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn T đang đánh bạc tại phòng khách thì Nguyễn Thị S, sinh năm 1957, Phạm Văn Đ sinh năm 1976, Nguyễn Văn Đ1 sinh năm 1972 và Nguyễn Văn L sinh năm 1962 đều trú tại thôn M, xã B H, huyện Th O, thành phố Hà Nội cũng đến nhà H chơi. Thấy đủ người nên Sinh, Đ1, Đ, L rủ nhau đánh chắn được thua bằng tiền tại gian nhà cấp 4 của Nguyễn Văn H. Các đối tượng thống nhất đánh chắn gom mỗi hội 200.000 đồng, ù xuống 60.000 đồng, dịch 20.000 đồng, kết thúc cuộc chơi đưa cho chủ nhà 100.000 đồng gọi là tiền công phục vụ. H chuẩn bị 01 bộ bài chắn 100 Q, 01 đĩa sù cho các đối tượng đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc được một lúc thì Sinh nghỉ, H vào thay chân cho Sinh tham gia đánh bạc cùng Đ, Q và Đ1. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày Đ hết tiền nên nghỉ đi về trước, lúc này Sinh vào thay chân Đ đánh bạc cùng H, Đ1 và L.

Các đối tượng trên đánh bạc sát phạt nhau trên 02 chiếu bạc đến 15 giờ 45 phút ngày 18/8/2020 thì bị Công an huyện Th O phối hợp cùng Công an xã B H phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cụ thể như sau:

Thu giữ tại chiếu bạc ở gian nhà cấp 4: 01 đĩa sù, 01 bộ bài chắn 100 Q; Thu giữ số tiền 7.270.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Thu giữ tại chiếu bạc ở phòng khách: 01 đĩa sù, 01 bộ chắn 100 Q; 3.320.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Thu trên người Việt số tiền 1.730.000 đồng, Việt sử dụng đánh bạc.

Tại bản Cáo Trạng số: 79/KSĐT ngày 30 tháng 10 năm 2020 Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Th O truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Văn L, Nguyễn Thị S, Nguyễn Văn H, Phạm Văn Đ về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng Khoản 1,3 Điều 321 Bộ luật hình sự, Điểm i; s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt Nguyễn Văn H: từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, phạt bổ sung từ 10 đến 15 triệu đồng.

- Xử phạt: Nguyễn Văn Đ1: từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, phạt bổ sung từ 10 đến 15 triệu đồng.

- Xử phạt: Nguyễn Văn L: từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Phạt bổ sung từ 10 đến 15 triệu đồng.

- Xử phạt: Nguyễn Thị S: từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Phạt bổ sung từ 10 đến 15 triệu đồng.

- Xử phạt: Phạm Văn Đ: từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Phạt bổ sung từ 10 đến 15 triệu đồng.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, Điểm i; s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Văn H từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng

Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách

Về Vật chứng: Áp dụng điều 48 Bộ luật Hình sự, điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sù, 01 bộ bài chắn 100 Q; Tịch thu xung công số tiền 7.270.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra- Công an huyện Th O, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ căn cứ để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ đến 15 giờ 45 ngày 18/8/2020 tại nhà ở của Nguyễn Văn H ở thôn M, xã B H, huyện Th O, thành phố Hà Nội, H đồng ý cho các đối tượng Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Văn L, Nguyễn Thị S, Nguyễn Văn H, Phạm Văn Đ đánh bạc hình thức đánh chắn được thua bằng tiền, tổng số tiền thu giữ của các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.270.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Văn H là chủ nhà, đã sử dụng nhà ở của mình cho các đối tượng đánh bạc nhằm mục đích thu lời bất chính đã đồng phạm với Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Văn L, Nguyễn Thị S, Nguyễn Văn H, Phạm Văn Đ về tội Đánh bạc theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm tới trật tự an toàn cộng đồng gây dư luận xấu trong nhân dân, hành vi đánh bạc của các bị cáo có thể còn là nguyên nhân dẫn đến sự phát sinh nhiều loại tội phạm khác bởi vậy cần phải có mức hình phạt phù hợp đối với các bị cáo để giáo dục trừng trị, đồng thời làm công tác giáo dục, răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Gồm Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Văn L, Nguyễn Thị S, Nguyễn Văn H, Phạm Văn, mức độ sát phạt các đối tượng quy định hình thức đánh “ Gom” xuống 60.000đồng, dịch 20.000đồng, khi chơi Đ1 có 3.500.000 đồng, L có 2.400.000đồng, Sinh có 600.000đồng, Hoàng có 570.000đồng, Đức có 300.000đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Các đối tượng sát phạt được thua tương đương nhau, về thời gian tham gia sát phạt như nhau. Riêng H là chủ nhà không trực tiếp tham gia sát phạt cũng đồng phạm về tội đánh bạc nên về vai trò của các bị cáo là ngang nhau, tuy nhiên các bị cáo có nhiều tiền tham gia sát phạt có tính chất và mức độ nguy hiểm hơn các bị cáo còn lại.

- Xét về các tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Xét về các tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng. Đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Văn L. Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao, xét không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù và cho các bị cáo này hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương giáo dục một thời gian cũng đủ tác dụng để các bị cáo sớm trở thành các công dân có ích cho xã hội.

Đối với các bị cáo Nguyễn Thị S, Nguyễn Văn H, Phạm Văn Đ, số tiền tham gia sát phạt thấp nên áp dụng Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1; Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, phạt các bị cáo cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục để các bị cáo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội. Về khẩu trừ thu nhập, xét các bị cáo đều là nông dân có thu nhập thấp nên cần miễn khấu trừ thu nhập.

[5] Về hình phạt bổ sung: Để tăng mức răn đe phòng ngừa chung xét cần phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, riêng bị cáo Hoàng hiện đang điều trị bệnh ung thư nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng.

[6] Về vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sù, 01 bộ bài chắn 100 Q; Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 7.270.000 đồng thu tại chiếu bạc.

[7] Về án phí các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếu bạc tại phòng khách: Giai đoạn 1 có Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Thị Th1 tham gia đánh bạc hình thức đánh chắn được thua bằng tiền, tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 4.270.000

đồng. Giai đoạn 2 có Thành, Q, Th1, T tham gia đánh bạc hình thức đánh chắn được thua bằng tiền, tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 3.320.000 đồng. Năm 2008 Tòa án nhân dân huyện Th O xử phạt Nguyễn Văn V 06 tháng tù cho hưởng án treo, Nguyễn Văn Q 08 tháng tù cho hưởng án treo đều về tội Đánh bạc, đã được xóa án tích. Thành, Th1 và T không có tiền án, tiền sự, do vậy cơ quan công an đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Việt, Thành, Q, Th1, T, ra quyết định tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sừ, 01 bộ bài chắn 100 Q, Quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước tang vật vi phạm hành chính số tiền 5.050.000 đồng mà Thành, Th1, Q, Việt, T sử dụng đánh bạc là có căn cứ.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị S, Phạm Văn Đ Phạm tội “ *Đánh bạc* ”

\* Áp dụng Khoản 1,3 Điều 321 Bộ luật hình sự, Điểm i; s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

- Xử phạt Nguyễn Văn H: 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)

- Xử phạt Nguyễn Văn Đ1: 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)

- Xử phạt Nguyễn Văn L: 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)

\* Áp dụng Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1; Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự

- Xử phạt Nguyễn Thị S; Nguyễn Văn H: Mỗi bị cáo 06(Sáu) tháng cải tạo không giam giữ được trừ 05 ngày đã tạm giữ bằng 15 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian còn lại phải chấp hành là 05 tháng 15 ngày cải tạo không giam giữ; thời hạn tính từ ngày UBND xã Bích Hòa nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt Phạm Văn Đ 06(Sáu) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày UBND xã Bích Hòa nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị S và bị cáo Phạm Văn Đ. Mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)

\* Giao các bị cáo: Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Bích Hòa, huyện Th O, Thành phố Hà Nội nơi các bị cáo cư trú giám

sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở nên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình Sự.

\* Giao các bị cáo Nguyễn Thị S, Nguyễn Văn H, Phạm Văn Đ Cho Ủy ban nhân dân xã Bích Hòa, huyện Th O, Thành phố Hà Nội nơi các bị cáo cư trú giám sát giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

2. Về vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sừ, 01 bộ bài chắn 100 Q; Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 7.270.000đồng các bị cáo sử dụng đánh bạc. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 11 năm 2020 của cơ quan CSĐT - Công an huyện Th O và Chi cục thi hành án dân sự huyện Th O và Ủy nhiệm chi chuyển khoản lập ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Kho bạc nhà nước huyện Th O.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Buộc các bị cáo: Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị S, Phạm Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 27 tháng 11 năm 2020.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Th O;
- Công an huyện Th O;
- Chi cục THA DS huyện Th O
- Các Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**PHẠM VĂN KHẢI**



